

IX. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4:” DỰ ÁN: SỰ KÌ DIỆU CỦA NƯỚC”

Thứ hai ngày 20 tháng 04 năm 2026

Lĩnh vực phát triển chủ đạo: Thể chất

Tên hoạt động: VĐCB: Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật

TCVĐ: Thả đĩa ba ba

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết cách vừa chạy vừa nhảy lên cao khi gặp chướng ngại vật.
- Trẻ có kỹ năng thực hiện vận động đúng kỹ thuật
- Trẻ biết cách chơi, luật chơi trò chơi “Thả đĩa ba ba”
- Trẻ hứng thú với giờ học, chú ý nghe hiệu lệnh của cô, yêu thích các hoạt động thể dục.
- Gọn gàng và sạch sẽ trong và sau khi thực hiện.

2. Chuẩn đồ dùng, phương tiện

- Nhạc bài “ Bảy sắc cầu vồng”
- 6 khối hộp nhỏ cao 10cm
- Sân tập bằng phẳng, quần áo cho trẻ gọn gàng.
- Sắc xô

3. Tiến hành hoạt động

a. Hoạt động 1: Khởi động

- Cho trẻ đi, chạy theo đội hình vòng tròn kết hợp lời ca bài hát “ Con gà trống”: Đi thường - Đi nhanh – Chạy chậm – Chạy nhanh – Đi thường – Đi nhanh – chạy chậm – Đi thường - Chạy nhanh – chạy chậm – Đi thường và về 2 hàng ngang dẫn cách đều.

b. Hoạt động 2: Trọng động

- Tập kết hợp với nhạc bài hát: Bảy sắc cầu vồng

- Tay: Bắt chéo tay trước ngực (2l x 4n)
- Lưng/ bụng: Nghiêng người sang trái, sang phải (2l x 4n)
- Chân: Bước lên phía trước, bước sang ngang (4l x 4n) (**ĐTNM**)
- Bật: Bật nhảy tại chỗ (2l x 4n)

*** Vận động cơ bản: Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật**

- Giới thiệu vận động: Chạy và vượt qua 2-3 chướng ngại vật
- Cho cả lớp tập trải nghiệm một lần

*** Cô tập mẫu :**

- Lần 1: Cô làm mẫu không phân tích động tác
- Lần 2 : Cô làm mẫu phân tích động tác : Cô đứng trước vạch chuẩn đứng chân trước chân sau, người hơi cúi về phía trước, hai bàn tay nắm hồ để một tay ra trước tay sau, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh cô chạy nhanh tiến thẳng về phía trước khi gặp chướng ngại vật cô nhảy cao lên vượt qua chướng ngại vật và cô chạy tiếp khi gặp chướng ngại vật tiếp theo cô cũng nhảy lên vượt qua, cô cứ chạy như vậy cho đến khi hết các chướng ngại vật rồi cô về cuối hàng đứng.

- Cho 2 trẻ khá lên thực hiện

- Lần 1: Tổ chức lần lượt cho 2 trẻ lên tập

+ Cô chú ý sửa sai cho trẻ

- Lần 2: Cho nhóm 2 hoặc 3 trẻ tập lần lượt

- Lần 3: cho 2 tổ thi đua

- Cô quan sát trẻ chơi

- Cô đếm => và khen trẻ

- Cô hỏi tên vận động => cô nhắc lại

*** Trò chơi vận động: Thả đĩa ba ba**

- Cô giới thiệu trò chơi: Thả đĩa ba ba

- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi:

- Cô nói cách chơi: Trẻ đứng thành vòng tròn. Mời một trẻ làm thủ lĩnh (người đề xướng ra cuộc chơi) chọn 1 bạn làm "đĩa". Sau khi chọn xong, cả lớp cùng đọc bài đồng dao "thả đĩa ba ba", người làm đĩa đi xung quanh vòng tròn, cứ mỗi tiếng người làm đĩa lại lấy tay chỉ vào một bạn, bắt đầu tiếng thứ nhất chỉ vào mình, tiếng thứ hai người kế tiếp, rồi lần lượt đến người thứ 2, thứ 3... nếu chữ đĩa cuối cùng rơi vào bạn nào thì bạn đó phải đứng lại "sông" làm đĩa, còn những em khác chạy nhanh lên "hai bờ sông", nếu người nào chậm chân bị "đĩa" bám ở dưới "sông" thì phải xuống "sông" làm đĩa, còn người làm "đĩa" lại được lên bờ.

- Luật chơi: Đội nào thua sẽ phải nhảy lò cò.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần

(Cô nhận xét động viên trẻ sau mỗi lần chơi)

- Hỏi trẻ tên trò chơi?

c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh:

- Cho trẻ đi lại hít thở nhẹ nhàng.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Khi chơi trò chơi trẻ sẽ xảy ra xô xát

+ *Phương án giải quyết:* giáo viên bao quát và hướng dẫn trẻ

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba ngày 21 tháng 04 năm 2026
Lĩnh vực phát triển chủ đạo: Nhận thức
Tên hoạt động: Ứng dụng E2,E3: Tìm hiểu về nước

1. Các lĩnh vực hướng tới

Khoa học: Trẻ biết một số đặc điểm đơn giản của nước: không màu, không mùi, không vị, biết một số công dụng của nước trong cuộc sống hằng ngày.

Công nghệ: Trẻ sử dụng tranh ảnh, video, đồ dùng liên quan đến nước

Kỹ thuật: Trẻ thực hiện các kỹ năng đơn giản: rót nước, quan sát, thử nghiệm với nước

Nghệ thuật: Trẻ vẽ, tô màu hoặc dán tranh về nước

Toán học: Trẻ so sánh lượng nước nhiều – ít

2. Chuẩn bị

- Cốc nhựa, chai nhựa đựng nước
- Khay nước
- Tranh ảnh về nước (mưa, sông, biển, nước sinh hoạt)
- Video clip về nước và các hoạt động sử dụng nước
- Nhạc bài hát trong chủ đề thiên nhiên
- Giấy, bút màu, keo dán

3. QUY TRÌNH 5E

3.1. Engagement (Thu hút)

+ Nhân vật AI trò chuyện với trẻ về nước

- Cô đặt câu hỏi gợi mở:

- Các con có biết đây là gì không?

- Các con thường dùng nước để làm gì?

- Nếu không có nước thì điều gì sẽ xảy ra?

3.2. Explration (Khám phá)

+ Cô cho trẻ quan sát nước trong cốc, khay theo nhóm

+ Cô gợi hỏi:

-Nước có màu gì?

-Nước có mùi không?

-Khi rót nước từ cốc này sang cốc khác thì điều gì xảy ra?

3.3. Explain (Giải thích)

+ Cô cho các nhóm chia sẻ kết quả khám phá

-Con nhìn thấy nước như thế nào?

-Nước có hình dạng cố định không?

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:56 14/04/2026
 bởi Nguyễn Thị Hồng Nhung (31317308_nhungnth) – Trường Mầm non Sơn Ca

-Nước dùng để làm gì?

=>Nước không màu, không mùi, không vị, nước rất cần thiết cho con người, cây cối và con vật

3.4. Elaboration (Mở rộng – củng cố)

+ Cô giới thiệu thêm: Nước dùng để uống, rửa tay, tưới cây, nấu ăn

+ Trẻ thực hành:

- Rót nước từ cốc to sang cốc nhỏ

- So sánh cốc nào nhiều nước hơn

- Vẽ hoặc dán tranh về nước

+ Cô đặt câu hỏi trong quá trình trẻ làm:

- Con đang làm gì?

- Cốc nào nhiều nước hơn?

- Con dùng nước để làm gì?

3.5. Evaluation (Đánh giá)

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Không

+ *Phương án giải quyết:* Không

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:56 14/04/2026
bởi Nguyễn Thị Hồng Nhung (31317308_nhungnh) – Trường Mầm non Sơn Ca

Thứ tư ngày 22 tháng 04 năm 2026
Lĩnh vực phát triển chủ đạo: Thẩm mỹ
Tên hoạt động: Ứng dụng E4,E5: Sự kì diệu của nước

1. Các lĩnh vực hướng tới

S. Khoa học: Trẻ biết nước là chất lỏng. Trẻ biết màu có thể loang, nổi và di chuyển trên mặt nước, biết khi đặt giấy lên mặt nước, màu sẽ in lên giấy.

T. Công nghệ :Trẻ biết sử dụng khay nước, lọ màu. Biết sử dụng que chấm màu, giấy để tạo tranh.

E. Kỹ thuật :Trẻ biết thực hiện các bước tạo tranh từ nước theo hướng dẫn. Trẻ tạo được bức tranh đơn giản từ mặt nước.

M. Toán :Nhận biết màu sắc trong tranh. So sánh tranh có nhiều màu – ít màu.

A. Nghệ thuật :Trẻ tạo tranh theo ý thích từ màu sắc trên nước.

2. Chuẩn bị

- Khay đựng nước
- Lọ màu nước an toàn
- Que chấm màu/đầu xiên
- Giấy trắng
- Khăn lau tay

3. Quy trình

3.1. Hỏi (Ask)

+ Cô gợi mở và đặt câu hỏi cho trẻ:

- Đây là gì? (nước)
- Nước có màu không?
- Khi nhỏ màu vào nước thì điều gì xảy ra?
- Màu có đứng yên hay di chuyển?
- Làm thế nào để màu in được lên giấy?
- Bức tranh này được làm từ đâu?
- Cô cùng trẻ trao đổi, trả lời các câu hỏi.

+ Với những điều trẻ chưa biết, cô định hướng trẻ quan sát qua tranh, video, thao tác mẫu.

3.2. Tưởng tượng (Imagine)

+ Cô hỏi trẻ:

- Con muốn làm bức tranh như thế nào?
- Con thích bức tranh có màu gì?
- Con muốn bức tranh có nhiều màu hay ít màu?
- Khi in tranh lên giấy con sẽ làm thế nào?

- Trẻ tự do nêu ý tưởng.

3.3. Lên kế hoạch (Plan)

+ Cô chia trẻ thành các nhóm nhỏ.

- Trẻ lựa chọn màu sắc để chấm vào nước.

- Xác định cách làm tranh: chấm màu – di chuyển – in giấy.

3.4. Chế tạo (Create)

+Trẻ thực hiện theo các bước:

B1: Chấm màu vào mặt nước.

B2: Dùng que nhẹ nhàng di chuyển màu.

B3: Đặt giấy lên mặt nước.

B4: Ấn nhẹ để màu in lên giấy.

B5: Nhấc giấy lên và quan sát bức tranh.

+ Cô quan sát, hỗ trợ trẻ còn lúng túng.

3.5. Cải tiến – chia sẻ (Improve – Share)

a. Kiểm tra – cải tiến

- Tranh có những màu gì?

- Màu có bị nhòe không?

- Tranh in đã rõ chưa?

+ Nếu tranh chưa rõ, cô hỗ trợ trẻ in lại hoặc chấm thêm màu.

b. Chia sẻ

- Trẻ giới thiệu tranh của mình:

- Con đặt tên tranh là gì?

- Tranh của con có màu gì?

- Con có thích tranh của mình không?

***Kết thúc**

- Cô và trẻ cùng vận động theo nhạc nhẹ.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Khi thực hiện trẻ còn lúng túng.

+ *Phương án giải quyết:* Giáo viên bao quát và giúp đỡ trẻ

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:56 14/04/2026
bởi Nguyễn Thị Hồng Nhung (31317308_nhungnh) – Trường Mầm non Sơn Ca

Thứ năm ngày 23 tháng 04 năm 2026
Lĩnh vực phát triển chủ đạo: Ngôn ngữ
Tên hoạt động: Thơ: Cầu Vồng (QCN)

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết tên, hiểu nội dung bài thơ nói lên vẻ đẹp của cầu vồng trên bầu trời.
- Trẻ quan sát và nhận biết cầu vồng là một đường cong.
- Trẻ biết cầu vồng có 7 màu: Đỏ, da cam, vàng, lục, lam, chàm, tím.
- Thể hiện âm điệu nhẹ nhàng, thiết tha của bài thơ, biết ngắt, nghỉ khi đọc thơ.
- Phát triển khả năng cảm thụ văn học.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý vẻ đẹp thiên nhiên.

***Quyền con người**

- Giáo dục trẻ quyền được yêu thương, được tôn trọng
- Quyền được vui chơi, học tập trong môi trường an toàn.

2. Chuẩn đồ dùng, phương tiện

- Nhạc bài: “Bảy sắc cầu vồng”
- Tranh vẽ cầu vồng.
- Hình ảnh bài thơ trên vi tính

3. Tiến hành hoạt động

***Ôn định:**

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề nước và các hiện tượng tự nhiên.
- Cho trẻ chơi trò chơi: “Trời nắng, trời mưa”.
- Khi trời mưa tạnh, có nắng lên chúng ta nhìn lên bầu trời sẽ thấy cái gì?

- Cầu vồng có hình dạng như thế nào?
- Cầu vồng có những màu sắc gì?
- Cô giới thiệu bài thơ “Cầu vồng” của nhà thơ Nhược Thủy.

a. Hoạt động 1 : Đọc thơ cho trẻ nghe

- Cô đọc diễn cảm bài thơ:
- Lần 1: Cô đọc diễn cảm kết hợp với cử chỉ, điệu bộ
- + Cô hỏi lại trẻ tên bài thơ.
- Lần 2: Cô đọc kết hợp với tranh minh họa.
- Cô vừa đọc bài thơ gì?
- Do ai sáng tác?

** Dạy trẻ đọc thơ:*

- Cả lớp đọc cùng cô 2-3 lần
- Mời 3 tổ lên đọc, nhóm, cá nhân trẻ.
- Cô chú ý thay đổi hình thức và sửa sai, sửa ngọng cho trẻ.

* Cô khái quát : Bài thơ cầu vồng của nhà thơ Nhược Thủy nói về vẻ đẹp của cầu vồng , một vẻ đẹp rực rỡ của thiên nhiên làm cho nhà thơ cứ ngỡ ai vẽ tài tài đến vậy.

** Đàm thoại:*

- Cô hỏi trẻ:
- + Cô vừa đọc bài thơ gì? Của ai?
- + Bài thơ nói về cái gì?
- + Khi nào thì cầu vồng xuất hiện?
- + Cầu vồng có hình dạng như thế nào?

+ Có màu sắc gì?

+ Màu sắc của cầu vồng hiện ra trước mắt nhà thơ như thế nào?

* Giáo dục yêu thiên nhiên, cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên qua sự quan sát và khám phá của trẻ. Giáo dục trẻ quyền được yêu thương, được tôn trọng. Quyền được vui chơi, học tập trong môi trường an toàn.

b. Hoạt động 2: Củng cố

*** Trò chơi “Lộn cầu vồng”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Lộn cầu vồng

- Cô hướng dẫn luật chơi cách chơi.

- Cách chơi: Cô cho trẻ lên xếp, cứ 2 bạn thành 1 đôi, cầm tay nhau, đứng quay mặt vào nhau.

- Trẻ đọc:

“Lộn cầu vồng
Nước trong, nước chảy
Có cô mười bảy
Có chị mười hai
Hai chị em ta
Cùng lộn cầu vồng”

- Sau đó 2 bạn cùng vòng tay lên đầu và lộn quay lưng vào nhau

- Luật chơi: Nếu đôi nào chưa lộn được, đôi đó phải nhảy lò cò.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô quan sát, động viên trẻ.

*** Kết thúc:**

- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

- + *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Khi đọc ngọn
- + *Phương án giải quyết:* giáo viên bao quát và sửa sai cho trẻ

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu ngày 24 tháng 04 năm 2026

Lĩnh vực phát triển chủ đạo: Nhận thức

Tên hoạt động: Sử dụng hình học để ghép

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết tên các hình học: hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật.
- Trẻ biết ghép các hình học với nhau tạo ra hình mới theo ý thích và theo yêu cầu của cô.
- Phát triển khả năng tư duy, suy luận, sáng tạo của trẻ biết ghép các hình học với nhau tạo thành hình mới.
- Rèn trẻ khả năng chú ý, quan sát.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động và biết ứng dụng vào trong thực tế hàng ngày.

2. Chuẩn bị:

- Bài giảng điện tử
- Rô đồ dùng cho trẻ gồm: hình vuông hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật kích cỡ và màu sắc khác nhau.
- Bảng cho trẻ xếp hình.
- Các hình học cắt bằng xốp: hình vuông hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật có kích cỡ màu sắc khác nhau
- Bảng quay.
- Nhạc bài hát: Hình dạng

3. Tiến hành hoạt động

*** Ôn định tổ chức:**

- Chào mừng các bạn đến với chương trình “Bé vui học toán”.
- Để giờ học của chúng mình được vui hơn cô cháu mình hát bài hình dạng.

a. Hoạt động 1: Ôn nhận biết, gọi tên hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật.

- Trước khi vào chương trình cô mời cả lớp chia làm 3 đội.

- Chương trình tặng cho mỗi đội chơi 1 hộp quà . Các đội lắng nghe câu đố, cùng nhau thảo luận khi nghe hiệu lệnh các bạn nhanh tay tìm hình và giơ lên nhé, 3 đội chơi đã sẵn sàng chơi chưa?

- Câu đố: Hình gì lăn được
Lăn ngược lăn xuôi
Bé hãy cùng cô
Đoán hình này nhé

+ Hình gì vậy?

+ Các đội chơi nhanh tay chọn cho chương trình hình gì có 4 cạnh bằng nhau.

- Các đội chơi cùng lắng nghe câu đố:

Tôi có 3 cạnh
Trông giống mái nhà
Mời bạn đoán xem
Tôi là hình gì ?

- Câu đố tiếp theo: Có 2 cạnh dài

Và 2 cạnh ngắn
Xinh xắn làm sao
Bạn đoán xem nào
Hình gì đó nhỉ

- Cô động viên, khen trẻ

- Ngoài ra chương trình tặng cho mỗi bạn một rổ đồ dùng. Xin mời các bạn nhẹ nhàng lên lấy rổ đồ dùng cho mình nhé.

- Cho trẻ chơi trò chơi: Tìm hình, tìm hình

+ Lần 1 tìm hình theo yêu cầu

+ Lần 2 tìm hình theo đặc điểm

b. Hoạt động 2: Dạy trẻ biết ghép các hình học tạo ra hình mới .

+ Chắp ghép các hình học với nhau theo ý thích

- Bây giờ chúng ta đến với phần chơi thứ hai: phần chơi “Bé thông minh”
- Phần chơi này các bé chấp ghép các hình học với nhau tạo thành hình mới nhé.
- Hỏi trẻ ý con thích ghép hình gì?
- Cô quan sát hướng dẫn giúp đỡ trẻ thực hiện
- Chấp ghép theo yêu cầu:
 - + Cô có 2 hình tam giác bây giờ cô sẽ thực hiện chấp ghép 2 hình tam giác lại với nhau => Cô được một hình mới đó là hình vuông. (cô quan sát trẻ làm cho cả lớp nói, mời 4-5 trẻ nói)
 - + Chấp ghép 2 hình vuông =>Được một hình mới là hình chữ nhật
 - + Chấp ghép hai cạnh dài của hình chữ nhật =>Được một hình mới là hình vuông. Chấp ghép hai cạnh ngắn của hình chữ nhật =>Được một hình mới là một hình chữ nhật dài hơn.
 - + Chấp ghép hai hình tròn =>Được một hình mới là một hình thật là đặc biệt.
- Chấp ghép theo ý thích:
 - + Vừa rồi cô và các con đã được chấp ghép theo yêu cầu rồi. Bây giờ chúng mình sẽ tự chấp ghép để tạo nên nhiều hình mới nhé
 - + Các bạn ghép được hình gì vậy?
 - + Con ghép hình chữ nhật lớn từ những hình gì?
 - + Con chấp ghép hình người từ những hình gì?
 - + Bạn nào ghép được hình người giống như bạn. Còn bạn nào ghép được hình gì?
 - + Con dùng những hình gì để ghép hình ngôi nhà vậy?
 - + Ngoài hình người và hình nhà bạn nào ghép được hình khác nữa?
 - + Con dùng những hình gì để ghép thành quả vậy?
 - + Cô cho trẻ ghép theo ý thích 2 lần và hỏi trẻ các ghép cô động viên trẻ sau mỗi lần ghép.
- Vừa rồi các bé rất thông minh vượt qua phần chơi thứ 2 của chương trình thưởng cho các bạn 1 tràng pháo tay.

- Mở rộng: Từ các hình học cô còn ghép được rất nhiều hình khác nữa đấy. Chúng mình xem cô ghép được những hình gì? (Hình ô tô, hình thuyền, hình con mèo, con cá...)

=>Giáo dục trẻ: Từ cách chấp ghép hình học đã ứng dụng rất nhiều vào cuộc sống của con người như lắp ráp và sản xuất các đồ dùng, vật liệu.... Về nhà các con ghép cho ông bà, bố mẹ xem nhé.

c. Hoạt động 3. Luyện tập, củng cố

*** Trò chơi 1: Thi xem ai nhanh**

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Thi xem ai nhanh

- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi:

- Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 2 đội chơi. Nhiệm vụ của mỗi đội là phải lắc sắc xô thật nhanh để dành quyền trả lời câu hỏi.

- Luật chơi: Trên màn hình cô có 5 câu hỏi tương ứng với 5 câu trả lời. Mỗi câu hỏi có 5 giây suy nghĩ đội nào dành quyền trả lời trước và trả lời đúng sẽ thưởng 1 bông hoa. Sau 5 câu hỏi đội nào được nhiều hoa đội đó dành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

- Cô bao quát, kiểm tra, nhận xét, động viên, khuyến khích trẻ.

*** Trò chơi 2: Đội nào giỏi.**

- Cô giới thiệu tên trò chơi: Đội nào giỏi

- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi:

- Cách chơi: Cô chia lớp mình thành 3 đội chơi và tặng cho mỗi đội 1 rổ các hình học các bạn cùng nhau thảo luận, chấp ghép các hình học với nhau để tạo thành hình mới theo ý thích của mình nhé. Thời gian chơi là 1 bản nhạc đội nào ghép đúng và ghép được nhiều hình đội đó giành chiến thắng.

- Luật chơi: Những hình ghép đủ và ghép đúng được tính còn những hình ghép thiếu sẽ không được tính

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

- Cô bao quát, kiểm tra, nhận xét, động viên, khuyến khích trẻ.

* Kết thúc: Cô nhận xét tiết học

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ *Dự kiến tình huống có thể xảy ra:* Khi học trẻ ghép nhảm hình

+ *Phương án giải quyết:* giáo viên bao quát và hướng dẫn trẻ

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

b. *Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

c. *Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

DUYỆT KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

Nhánh 4: “Dự án: Sự kì diệu của nước”

Thời gian thực hiện: Từ ngày 20/04 đến 24/04/2026

NGƯỜI THỰC HIỆN



Nguyễn Thị Hồng Nhung

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ PHÓ CHUYÊN MÔN**



Lý Thị Kiều Trang

BGH KÝ DUYỆT

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Diệp